| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 82/2019/HS-PT
Ngày: 17-5-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;
- *Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch;
  Ông Trần Văn Luông.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 72/2019/TLPT-HS ngày 22/4/2019 đối với bị cáo Phạm Đức Q. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Đức Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

**Phạm Đức Q**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 189/20 ấp T, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (làm việc): Ấp B, xã H, huyện R, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B(chết năm 2003) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 12/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đức Q*: Ông Nguyễn Tiến D- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức Q sử dụng ma túy từ tháng 9 năm 2018. Ngày 01/10/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 52X4-0969 đến đường TT thuộc Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tìm và mua của một nam thanh niên

(không xác định được nhân thân lai lịch) một gói ma túy với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đem về cất giấu trong người để sử dụng.

Ngày 12/10/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 52X4-0969 đến nhà người quen ở xã G, huyện D, tỉnh Bình Dương để chơi. Trước khi đi, bị cáo lấy số ma túy trên bỏ vào gói thuốc lá hiệu Hero và giấu trong túi quần bên phải đem theo để sử dụng. Khi đến khu vực ấp M, xã G, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo ghé vào quán nước mía của bà Nguyễn Kim C để nghỉ và uống nước. Tại đây, bị cáo lấy thuốc lá ra hút và để gói thuốc trên bàn thì bị Công an huyện D phối hợp cùng Công an xã G bắt quả tang cùng các tang vật như sau:

- 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể trắng;

- 01 điện thoại Lenovo màu trắng – đen, số Imei 1: 867626025263918, có sim Vietnammobile số seri sim: 8984050918 và sim Viettel không rõ số seri sim;

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đức Q;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Đức Q;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Ngọc S;

- 01 gói thuốc lá hiệu Hero;

- Tiền Việt Nam 1.370.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng);

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đỏ - đen, biển số 52X-40969, số máy 5C62-045.120, số khung 6207Y-045120.

Ngày 13/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định trưng cầu giám định số 06/QĐ gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định 01 gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể trắng, được niêm phong trong bì thư dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trung T, đối tượng Phạm Đức Q, chữ ký của Phó trưởng Công an xã G là ông Trần Minh T và đóng dấu của Công an xã G.

Bản Kết luận giám định số 623/MT-PC09 ngày 18/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng 6,4966 gam, loại Methamphetamine.

Đối với nam thanh niên có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Bình Dương không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/3/2019, bị cáo Phạm Đức Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Đức Q đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Đức Q hoàn toàn nhận tội, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có cha là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có nhân thân tốt; gia đình bị cáo có xác nhận hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là quá khắt khe, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với mức hình phạt 05 (năm) năm tù là đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Đức Q đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bản cáo trạng và tại phiên tòa sơ thẩm như sau: Ngày 12/10/2018, tại khu vực ấp M, xã G, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phạm Đức Q có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng 6,4966 gam, nhằm mục đích sử dụng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Đức Q về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đức Q là nguy hiểm cho xã hội. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của nhà nước. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khoẻ con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết

sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị trừng trị một cách nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm cho thấy bị cáo bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Phạm Đức Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích ở trên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Đức Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đức Q; giữ nguyên quyết định của hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2018.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Đức Q phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND huyện D; 2
- VKSND huyện D; 1
- Chi cục THADS huyện D; 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an huyện D; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Huỳnh Đức**